

Số: 11/2022/QĐST-VDS

Tuy Hòa, ngày 24 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA – TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên họp:
Ông Lương Công Trứ – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-VDS ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số 10/2022/QĐST-VDS ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1957; Địa chỉ: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Ph, sinh năm 1955; Nơi cư trú cuối cùng: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc A trình bày: Từ năm 1976 đến năm 1979, bà có chung sống như vợ chồng với ông Lê Ph, sinh năm 1955; Nơi cư trú cuối cùng: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bà và ông Ph có một con chung tên Lê Thị Nguyệt Th, sinh năm 1979 cùng trú tại địa chỉ trên. Từ năm 1980 cho đến nay, ông Ph bỏ vợ con, đi đâu không rõ tung tích và không liên lạc được. Do đó, bà Nguyễn Thị Ngọc A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Ph là đã chết.

Tại phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Ngọc A giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố ông Lê Ph là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị mở phiên họp theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc A về việc tuyên bố ông Lê Ph là đã chết. Xác định ngày chết của ông Lê Ph là ngày 02/01/1986. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc A có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự vì là người cao tuổi nên bà Ánh được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc A yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Lê Ph, sinh năm 1955; Nơi cư trú cuối cùng: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự:

[2.1] Căn cứ đơn xác nhận đề ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Đơn xác nhận đề ngày 21/6/2022 của Công an Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Biên bản xác minh cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, xét thấy: Từ năm 1976 đến năm 1979, ông Lê Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Từ năm 1980 đến nay, ông Ph không có mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không rõ. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố ông Lê Ph là đã chết của bà Nguyễn Thị Ngọc A, Tòa án nhân dân thành phố T đã tiến hành thủ tục đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Ph trên phương tiện thông tin đại chúng. Sau khi hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, ông Ph vẫn không có tin tức xác thực còn sống. Tính từ năm 1980 đến nay, ông Ph biệt tích 42 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72

Bộ luật Dân sự, Điều 393 Bộ luật tố tụng Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc A về việc tuyên bố ông Lê Ph đã chết. Ngày chết của ông Lê Ph được xác định là ngày đầu tiên kể tiếp ngày kết thúc thời hạn 05 năm liền biệt tích, tức là ngày 02/01/1986.

[2.2] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lê Ph là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Ph được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Ph được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Ph được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[3] Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm: Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Lê Ph, đã thi hành xong.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc A là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên hoàn lại cho bà A số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005392 ngày 21/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự, Điều 393 Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc A.

Tuyên bố ông Lê Ph, sinh năm 1955; Nơi cư trú cuối cùng: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên là đã chết, ngày chết 02/01/1986.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lê Ph là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Ph được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Ph được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Ph được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Ngọc A được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nên hoàn lại cho bà Ánh số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005392 ngày 21/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường 6, TP. T, tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Vân